

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu:

- Tên gói thầu: Cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp, chăm sóc cắt tỉa cây và bảo trì, bảo dưỡng, vận hành âm thanh, ánh sáng năm 2025-2026.
- Chủ đầu tư: Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, qua mạng, trong nước.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý III/2025.
- Thời gian thực hiện: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.
- Địa điểm triển khai gói thầu: Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, Khu Hiệu bộ số 484 đường Lạch Tray, phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng và Khu Giảng đường B số 338 đường Lạch Tray, phường Gia Viên, Thành phố Hải Phòng.

2. Mục tiêu công việc

Thuê dịch vụ vệ sinh công nghiệp, chăm sóc cắt tỉa cây và bảo trì, bảo dưỡng, vận hành âm thanh, ánh sáng tại các khu: Khu Hiệu bộ số 484 đường Lạch Tray, phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng và Khu Giảng đường B số 338 đường Lạch Tray, phường Gia Viên, Thành phố Hải Phòng thuộc Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Dịch vụ vệ sinh công nghiệp:

**** Các khu vực được yêu cầu làm sạch***

- Hành lang, cầu thang, lan can các tòa nhà: A1, A2, A3, A3-1, A4, A5, A6, A6-1, A8, A9-1, A9-2, A9-3, B1, B2, B5, B10, B11, B12, C6, C7, C8, C9, C10;
- Toàn bộ không gian bên trong các phòng học, phòng thí nghiệm, phòng chờ giảng viên, phòng họp, phòng truyền thống, tại các tòa nhà: A1, A2, A3, A3-1, A4, A5, A6, A6-1, A8, A9-1, A9-2, A9-3, A10, A11, B1, B2, B5, B10, B11, B12, C6, C7, C8, C9;
- Toàn bộ không gian bên trong các phòng làm việc của Ban Giám hiệu, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Công đoàn Trường;
- Toàn bộ nhà vệ sinh tại các tòa nhà: A1, A2, A3, A3-1, A4, A5, A6, A6-1, A8, A9-1, A9-2, A9-3, A10, A11, B1, B2, B5, B10, B11, B12, C6, C7, C8, C9, C10;

- Cửa sổ, cửa ra vào của các phòng làm việc và của các tòa nhà (chiều cao dưới 4m tính từ mặt sàn): A1, A2, A3, A3-1, A4, A5, A6, A6-1, A8, A9-1, A9-2, A9-3, A10, A11, B1, B2, B5, B10, B11, B12, C6, C7, C8, C9, C10;

- Toàn bộ bàn ghế sinh viên, bàn ghế giáo viên tại các phòng học;

- Toàn bộ bàn ghế, bục phát biểu, bục tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh tại các phòng họp;

- Toàn bộ ghế ngồi tại Hội trường A8;

- Cầu thang máy: A6;

- Các công trình cộng đồng trong Nhà trường: Hồ an toàn và bể nước tại quả cầu;

- Toàn bộ diện tích sân, đường, cảnh quan, bồn cây tại Khu Hiệu bộ số 484 đường Lạch Tray, phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng và Khu Giảng đường B số 338 đường Lạch Tray, phường Gia Viên, Thành phố Hải Phòng.

**BẢNG CHI TIẾT KHU VỰC CẦN LÀM SẠCH
VÀ CHĂM SÓC, CẮT TỈA CÂY, CỎ**

Stt	Khu vực làm sạch	Số tầng	Diện tích cần làm sạch tạm tính (m ²)	Diện tích bồn cây cần chăm sóc tạm tính (m ²)	Ghi chú
I	Khu Hiệu bộ số 484 đường Lạch Tray, phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng				
1.1	Tòa nhà A1	3	3.421,82	501	
-	Bồn cây			501	
-	Hành lang		2.074,60		
-	Nhà vệ sinh		80,71		
-	Phòng họp		831,68		
-	Phòng làm việc của Ban Giám hiệu, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Công đoàn Trường		234,46		
-	Sân		200,36		
1.2	Tòa nhà A2	5	2.756,42	100	
-	Bồn cây			100	
-	Hành lang		1.056,76		
-	Nhà vệ sinh		132,26		
-	Phòng học		1.343,46		
-	Sân		223,94		
1.3	Tòa nhà A3	4	2.337,30	60	
-	Bồn cây			60	
-	Hành lang		896,80		
-	Nhà vệ sinh		132,00		

Stt	Khu vực làm sạch	Số tầng	Diện tích cần làm sạch tạm tính (m ²)	Diện tích bồn cây cần chăm sóc tạm tính (m ²)	Ghi chú
-	Phòng học		1.168,50		
-	Sân		140,00		
1.4	Tòa nhà A3-1	1	189,00	-	
-	Phòng học		189,00		
1.5	Tòa nhà A4	4	7.072,31	200	
-	Bồn cây			200	
-	Hành lang		3.580,10		
-	Nhà vệ sinh		227,72		
-	Phòng học		2.963,09		
-	Phòng truyền thống		101,40		
-	Sân		200,00		
1.6	Tòa nhà A5	4	1.412,59	-	
-	Hành lang		800,00		
-	Nhà vệ sinh		92,02		
-	Phòng học		520,57		
1.7	Tòa nhà A6	9	7.694,44	170	
-	Bồn cây			170	
-	Hành lang		5.682,60		
-	Nhà vệ sinh		478,80		
-	Phòng học		1.293,04		
-	Sân		240,00		
1.8	Tòa nhà A6-1	1	534,41	-	
-	Hành lang		173,24		
-	Nhà vệ sinh		30,01		
-	Phòng học		331,16		
1.9	Hội trường A8	2	900,00	74	
-	Hội trường		860,00		
-	Bồn cây			74	
-	Nhà vệ sinh		40,00		
1.10	Tòa nhà A9-1	3	348,29	-	
-	Hành lang		221,63		
-	Nhà vệ sinh		76,68		
-	Phòng học		49,98		
1.11	Tòa nhà A9-2	3	693,48	-	
-	Hành lang		323,60		
-	Nhà vệ sinh		25,63		
-	Phòng học		344,25		
1.12	Tòa nhà A9-3	2	103,68	-	
-	Hành lang		99,84		

Stt	Khu vực làm sạch	Số tầng	Diện tích cần làm sạch tạm tính (m ²)	Diện tích bồn cây cần chăm sóc tạm tính (m ²)	Ghi chú
-	Nhà vệ sinh		3,84		
1.13	Tòa nhà A10	1	351,36	-	
-	Phòng học		351,36		
1.14	Tòa nhà A11	1	414,30	-	
-	Phòng học		414,30		
1.15	Tòa nhà C6	3	5.647,21	-	Thư viện
-	Hành lang		849,41		
-	Nhà vệ sinh		175,98		
-	Phòng sinh hoạt		100,81		
-	Thư viện		4.521,01		
1.16	Tòa nhà C7	3	336,69	-	
-	Phòng học		336,69		
1.17	Tòa nhà C8	3	386,90	-	
-	Phòng học		386,90		
1.18	Tòa nhà C9	3	906,02	-	
-	Phòng học		906,02		
1.19	Tòa nhà C10	1	81,20	-	
-	Phòng học		81,20		
1.20	Hồ an toàn	0	6.500	-	Dọn rác nổi trên bề mặt hồ
-	Bờ hồ và lòng hồ		6.500		
1.21	Bồn cây trong Khu hiệu bộ			5.851	
-	Bồn cây dài trước nhà A1- A2			936	
-	Bồn cây dài quanh khu vực quả cầu biểu tượng Trường			680	
-	Các bồn cây trong khu vực quả cầu biểu tượng Trường			60	
-	Bồn cây dài giữa hội trường A8 và khu vực quả cầu biểu tượng Trường			125	
-	Khu vực tiêu cảnh cạnh nhà A9-1			86	
-	Bồn cây giữa hội trường A8 và nhà A4			400	

Stt	Khu vực làm sạch	Số tầng	Diện tích cần làm sạch tạm tính (m ²)	Diện tích bồn cây cần chăm sóc tạm tính (m ²)	Ghi chú
-	Bồn cây giữa nhà để xe và nhà A4			350	
-	Bồn cây dài giữa sân vận động và nhà A4			340	
-	Cụm bồn cây giữa nhà thi đấu thể thao và nhà A6			460	
-	Cụm bồn cây dài giữa căn tin và nhà thi đấu thể thao			240	
-	Cụm bồn cây dài sau sân vận động			164	
-	Bồn cây giữa nhà C4 - C6			980	
-	Bồn cây sau nhà C6			300	
-	Bồn cây dài giữa nhà C2 - C6			270	
-	Bồn cây dài trước nhà A10			460	
1.21	Sân, đường, vỉa hè trong Khu Hiệu bộ		82.948,50		
II	Khu Giảng đường B số 338 đường Lạch Tray, phường Gia Viên, Thành phố Hải Phòng				
2.1	Tòa nhà B1	3	984,31		
-	Hành lang		354,00		
-	Nhà vệ sinh		90,16		
-	Phòng học		540,15		
2.2	Tòa nhà B2	3	1.149,37		
-	Hành lang		250,30		
-	Nhà vệ sinh		60,10		
-	Phòng học		838,97		
2.3	Tòa nhà B5	4	4.025,45	150	
-	Hành lang		1.256,00		
-	Bồn cây			150	
-	Nhà vệ sinh		296,88		
-	Phòng học		2.472,57		
2.4	Tòa nhà B10	2	234,00		
-	Phòng làm việc		234,00		
2.5	Tòa nhà B11	2	234,00		
-	Phòng làm việc		234,00		
2.6	Tòa nhà B12	3	351,00		

Stt	Khu vực làm sạch	Số tầng	Diện tích cần làm sạch tạm tính (m ²)	Diện tích bồn cây cần chăm sóc tạm tính (m ²)	Ghi chú
-	Phòng làm việc		351,00		
2.7	Sân, đường, vỉa hè trong Khu Giảng đường B		13.583,60		

3.2. Dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng điều hòa, vận hành âm thanh, ánh sáng:

Nội dung công việc cụ thể:

- Trục và vận hành hệ thống âm thanh, ánh sáng tại các phòng họp khu A1 (phòng họp 2.1 (60 chỗ ngồi), phòng họp 2.2 (16 chỗ ngồi), phòng họp 3.1 (100 chỗ ngồi), phòng họp 3.2 (100 chỗ ngồi), phòng 3.3 (150 chỗ ngồi), phòng họp 3.4 (30 chỗ ngồi), phòng họp 3.5 (20 chỗ ngồi).

- Trục và vận hành hệ thống âm thanh, ánh sáng tại Hội trường A8 (630 chỗ ngồi) bao gồm vệ sinh, lau chùi các thiết bị điều khiển hệ thống và quét dọn phòng điều khiển hệ thống âm thanh, ánh sáng.

- Hỗ trợ trang trí khánh tiết cho các hoạt động của Trường.

- Vận hành hệ thống điều hòa không khí trung tâm tại Hội trường A8 khi có các hội nghị, hội họp. Gồm các công việc sau:

+ Chạy thử hệ thống làm lạnh (gồm 3 máy) của điều hòa không khí thường xuyên (3 ngày/lần);

+ Vệ sinh rêu mốc, các cặn bã cho hệ thống tản nhiệt (gồm 3 tháp nước) của điều hòa trên nóc nhà Hội trường A8 (3 ngày/lần);

+ Điều chỉnh hệ thống điện (điều khiển làm lạnh) của điều hòa;

+ Vệ sinh, lau chùi 3 máy làm lạnh (3 ngày/lần);

+ Vệ sinh, lau chùi, quét dọn phòng điều khiển điều hòa (hàng ngày).

- Thực hiện công tác duy tu hệ thống điều hòa không khí tại Hội trường A8.

- Thực hiện công tác duy tu, sửa chữa nhỏ hệ thống âm thanh, ánh sáng tại Hội trường A8 và các phòng họp Nhà A1.

3.3. Dịch vụ chăm sóc, cắt tỉa cây cảnh:

Nội dung công việc cụ thể:

- Chăm sóc, tưới nước cho cây, hoa tại các bồn cây, hoa trong Khu Hiệu bộ và Khu Giảng đường B trong Khu Hiệu bộ và Khu Giảng đường B (hàng ngày);

- Tăng cường tưới nước thêm cho các cây, hoa vào mùa khô trong Khu Hiệu bộ và Khu Giảng đường B (2 lần/ ngày);

- Chăm bón phân hữu cơ cho các cây, hoa tại các bồn cây trong Khu Hiệu bộ và Khu Giảng đường B (hàng tuần);

- Kiểm tra sâu bệnh cho cây, hoa tại các bồn cây trong Khu Hiệu bộ và Khu Giảng đường B (hàng ngày);

- Phun thuốc trừ sâu, chữa bệnh cho cây, hoa bị sâu bệnh trong Khu Hiệu bộ và Khu Giảng đường B

- Cắt cỏ, cắt tỉa tạo tán và dáng cho các cây cảnh tại toàn bộ bồn cây, chậu hoa, chậu cây cảnh trong Khu Hiệu bộ và Khu Giảng đường B (2 tháng/ lần);

- Kiểm tra, cắt tỉa cành cây khô có nguy cơ rơi vào người và các phương tiện xung quanh cây

- Cắt tỉa cành thấp, dọn cành lá vào mùa mưa bão (khi có yêu cầu của chủ đầu tư).

3.4. Yêu cầu về nhân sự và thời gian làm việc:

* Yêu cầu về nhân sự:

- Nhân sự: Tối thiểu 36 người (bao gồm 01 giám sát).

- Thời gian làm việc: Từ Thứ 2 đến sáng Thứ 7.

Cụ thể:

+ Sáng: Từ 7h30' đến 12h00';

+ Chiều: Từ 13h30' đến 17h30'.

+ Ngày Chủ nhật, lễ, Tết bố trí 50% quân số nhân viên.

* Yêu cầu về tần suất thực hiện dịch vụ:

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	TẦN SUẤT		
		Ngày	Tuần	Tháng
A	DỊCH VỤ VỆ SINH CÔNG NGHIỆP			
I	Hành lang, cầu thang, lan can các tòa nhà: A1, A2, A3, A3-1, A4, A5, A6, A6-1, A8, A9-1, A9-2, A9-3, B1, B2, B5, B10, B11, B12, C6, C7, C8, C9, C10			
1	Làm sạch lối đi lại, lan can	x		
2	Làm sạch cửa sổ, cửa đi, cửa kính		x	
3	Làm sạch thùng rác hành lang	x		
4	Lau chùi các bảng tin, hệ thống cửa ra vào, cửa sổ		x	
5	Làm sạch cầu thang (các tay vịn, bậc, các góc)	x		
6	Làm sạch biển chỉ dẫn, hộp kỹ thuật, bình cứu hỏa			x
7	Làm sạch hành lang, cầu thang, lan can các tòa nhà khác	Khi có nhu cầu phát sinh		
II	Toàn bộ không gian bên trong các phòng học, phòng thí nghiệm, phòng chờ giảng viên, phòng họp, phòng truyền thống tại các tòa nhà: A1, A2, A3, A3-1, A4, A5, A6, A6-1, A8, A9-1, A9-2, A9-3, A10, A11, B1, B2, B5, B10, B11, B12, C6, C7, C8, C9			

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	TẦN SUẤT		
		Ngày	Tuần	Tháng
1	Quét, lau ướt sàn các phòng học, phòng thí nghiệm, phòng chờ giảng viên, phòng họp, phòng truyền thống bằng hóa chất chuyên dụng	x		
2	Làm sạch cửa sổ, cửa đi, cửa kính		x	
3	Hút bụi và tẩy các vết bám trên sàn	x		
4	Vệ sinh sàn, chân tường, cửa sổ, cửa ra vào, bục giảng, bàn ghế giáo viên, bàn ghế sinh viên	x		
5	Cung cấp ghế lau bảng cho các phòng học, kê bàn ghế ngăn nắp	x		
6	Lau chùi quạt điện, bóng điện, loa máy âm thanh			x
7	Quét mạng nhện trên tường, trần		x	
8	Cung cấp pin micro cho các phòng học lớn có trang bị âm thanh	Khi có nhu cầu phát sinh		
9	Mở phòng học lúc đầu giờ theo thời khóa biểu	x		
10	Kiểm tra khóa cửa, tắt điện các phòng học cuối giờ và những phòng học nghỉ tiết trống	x		
11	Làm sạch toàn bộ không gian bên trong các phòng học, phòng thí nghiệm, phòng chờ giảng viên, phòng họp, phòng truyền thống tại các tòa nhà khác	Khi có nhu cầu phát sinh		
III	Toàn bộ không gian bên trong các phòng làm việc của Ban Giám hiệu, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Công đoàn Trường			
1	Dùng thiết bị, hóa chất làm sạch kính, lau bụi khung cửa, hoa sắt.		x	
2	Làm sạch các chân tường, cửa sổ, cửa ra vào	x		
3	Dùng máy móc hút sạch bụi và tẩy các vết bám trên bề mặt thảm, ghế, rèm	x		
4	Vệ sinh, đặt giấy, túi nilong, khăn lau tay, xà phòng rửa tay tại các nhà WC cá nhân BGH	x		
5	Quét, lau ướt toàn bộ sàn không trải thảm	x		
6	Quét mạng nhện trên tường, trần	x		
7	Thu gom, tập kết rác đến nơi quy định	x		
IV	Toàn bộ nhà vệ sinh tại các tòa nhà: A1, A2, A3, A3-1, A4, A5, A6, A6-1, A8, A9-1, A9-2, A9-3, A10, A11, B1, B2, B5, B10, B11, B12, C6, C7, C8, C9, C10			
1	Quét, lau ướt sàn các phòng vệ sinh bằng hóa chất chuyên dụng	4 lần/ngày		
2	Lau chùi, khử trùng trang thiết bị trong nhà WC: Gương, bồn rửa, vòi nước, bồn cầu,...	2 lần/ngày		
3	Khử trùng, khử mùi toàn bộ trong nhà WC	x		
4	Đặt giấy vệ sinh, túi nilong, xà phòng rửa tay, khăn lau	x		
5	Thu gom, tập kết rác đến nơi qui định	x		
6	Làm sạch toàn bộ nhà vệ sinh tại các tòa nhà khác	Khi có nhu cầu phát sinh		
V	Cửa sổ, cửa ra vào của các phòng làm việc và của các tòa nhà (chiều cao dưới 4m tính từ mặt sàn): A1, A2, A3, A3-1, A4, A5, A6, A6-1, A8,			

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	TẦN SUẤT		
		Ngày	Tuần	Tháng
	A9-1, A9-2, A9-3, A10, A11, B1, B2, B5, B10, B11, B12, C6, C7, C8, C9, C10			
1	Dùng thiết bị, hóa chất làm sạch kính, lau bụi khung cửa, hoa sắt.		x	
2	Làm sạch các chân tường, cửa sổ, cửa ra vào	x		
VI	Toàn bộ bàn ghế sinh viên, bàn ghế giáo viên tại các phòng học			
1	Lau bề mặt bàn ghế bằng khăn sạch, dọn rác trong ngăn bàn	2 lần/ngày (đầu giờ sáng, cuối giờ chiều)		
2	Kê lại bàn ghế trước, sau các buổi học	2 lần/ngày (đầu giờ sáng, cuối giờ chiều)		
3	Lau dọn bàn ghế các tòa nhà khác	Khi có nhu cầu phát sinh		
VII	Toàn bộ ghế ngồi tại Hội trường A8			
1	Lau tay vịn ghế bằng khăn ướt	Hoàn trước 01 ngày khi các cuộc họp, cuộc hội nghị diễn ra		
2	Hút bụi bề mặt bằng nỉ của ghế ngồi trong Hội trường (630 ghế ngồi)			
VIII	Cầu thang máy A6			
1	Lau chùi làm sạch thường xuyên bên trong ca bin, bên ngoài cầu thang máy	2 lần/ngày (đầu giờ sáng, cuối giờ chiều)		
IX	Các công trình cộng đồng trong Nhà trường: Hồ an toàn và bể nước tại quả cầu			
1	Quét dọn, thu gom rác (rác trên mặt đất, rác nổi trên bề mặt bể nước)	x		
2	Đánh rửa bể nước tại khu vực quả cầu bằng máy và hóa chất chuyên dụng	3 tháng/ 1 lần hoặc theo yêu cầu đột xuất của Nhà trường		
3	Đánh rửa sân bên trong bằng máy và hóa chất chuyên dụng			x
4	Vận chuyển rác đến nơi qui định của nhà trường	x		
X	Toàn bộ diện tích sân, đường, bồn cây tại Khu Hiệu bộ và Khu Giảng đường B			
1	Vệ sinh ngoài ô văng, lau cửa kính trên cao trong và ngoài các tòa nhà			x
2	Quét dọn toàn bộ sân, đường, vườn cây, bồn hoa trong khuôn viên trường	x		
3	Vệ sinh bồn cây cảnh	x		
4	Làm sạch thùng rác công cộng: Thùng rác không bẩn, luôn có nilong đựng rác	x		
5	Đánh rửa sân bên trong, tiền sảnh các tòa nhà bằng máy và hóa chất chuyên dụng		x	
6	Làm sạch thùng rác công cộng: Thùng rác không bẩn, luôn có nilong đựng rác		x	
7	Tổng vệ sinh toàn bộ hệ thống ô cửa, rèm...vào các dịp Lễ, Tết	Khi có yêu cầu		
B	DỊCH VỤ BẢO TRÌ, BẢO DƯỠNG, VẬN HÀNH ÂM THANH, ÁNH SÁNG			
1	Trực và vận hành hệ thống âm thanh, ánh sáng tại toàn bộ phòng họp khu A1 (07 phòng họp)	x		
2	Trực và vận hành hệ thống âm thanh, ánh sáng tại Hội trường nhà A8 bao gồm vệ sinh, lau chùi các	x		

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	TẦN SUẤT		
		Ngày	Tuần	Tháng
	thiết bị điều khiển hệ thống và quét dọn phòng điều khiển hệ thống âm thanh, ánh sáng			
3	Hỗ trợ công tác khánh tiết của Nhà trường	Khi có nhu cầu phát sinh		
4	Sửa chữa, thay thế trang thiết bị tại các phòng làm việc và nhà WC tại Khu hiệu bộ Nhà A1, Hội trường A8, Phòng Truyền thống Nhà A4.	x		
5	Vận hành hệ thống điều hòa không khí tại Hội trường nhà A8 khi có các hội nghị, hội họp. Gồm các công việc sau: - Chạy thử hệ thống làm lạnh (gồm 3 máy) của điều hòa không khí thường xuyên (3 ngày/ lần). - Điều chỉnh hệ thống điện (điều khiển làm lạnh) của điều hòa. - Vệ sinh, lau chùi, quét dọn phòng điều khiển điều hòa (hàng ngày)	Tần suất được thể hiện đối với từng công việc		
6	Thực hiện công tác duy tu, bảo dưỡng hệ thống điều hòa không khí tại nhà Hội trường A8	Theo kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng hàng năm của Nhà trường hoặc ngay khi có yêu cầu		
7	Thực hiện bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống âm thanh, ánh sáng thuộc hội trường A8 và toàn bộ phòng họp nhà A1			
8	Vận hành sửa chữa nhỏ, vệ sinh môi trường nhà khách B10, B11, B12.	Khi có nhu cầu phát sinh		
9	Tham gia trực phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn	Khi có nhu cầu phát sinh		
C	DỊCH VỤ CHĂM SÓC, CẮT TỈA CÂY CẢNH			
1	Chăm sóc, tưới nước cho cây, hoa tại các bồn cây, hoa trong Khu Hiệu bộ và Khu Giảng đường B	x		
2	Tăng cường tưới nước thêm cho các cây, hoa vào mùa khô trong Khu Hiệu bộ và Khu Giảng đường B	2 lần		
3	Chăm bón phân hữu cơ cho các cây, hoa tại các bồn cây trong Khu Hiệu bộ và Khu Giảng đường B		x	
4	Kiểm tra sâu bệnh cho cây, hoa tại các bồn cây trong Khu Hiệu bộ và Khu Giảng đường B	x		
5	Phun thuốc trừ sâu, chữa bệnh cho cây, hoa bị sâu bệnh trong Khu Hiệu bộ và Khu Giảng đường B	Khi cây, hoa có dấu hiệu sâu bệnh		
6	Cắt cỏ, cắt tỉa tạo tán và dáng cho các cây cảnh tại toàn bộ bồn cây, chậu hoa, chậu cây cảnh trong Khu Hiệu bộ và Khu Giảng đường B	2 tháng/ 1 lần hoặc theo yêu cầu đột xuất của Nhà trường		
7	Kiểm tra, cắt tỉa cành cây khô có nguy cơ rơi vào người và các phương tiện xung quanh cây	x		
8	Cắt tỉa cành thấp, dọn cành lá vào mùa mưa bão	Khi có nhu cầu phát sinh		

3.5. Yêu cầu về hóa chất:

Sử dụng các loại hóa chất của các hãng có thương hiệu, có đăng ký nhãn hiệu hàng hóa và đảm bảo chất lượng, an toàn với người sử dụng. Hóa chất sử dụng phải phù hợp với bề mặt vật liệu, đảm bảo kéo dài tuổi thọ các bề mặt vật liệu cũng như tính thẩm mỹ.

Nhu cầu hóa chất dự kiến:

Stt	Nội dung	Số lượng tối thiểu cần có
1	Hóa chất lau sàn Gift 3,8kg/can	14 Can/ 1 tháng
2	Hóa chất tẩy rửa WC Gift 3,8kg/can	14 Can/ 1 tháng
3	Hóa chất lau kính Gift 3,8kg/can	5 Can/ 1 tháng
4	Viên khử mùi Deo	5 Kg/ 1 tháng
5	Hóa chất đánh bóng inox Steel Shine 5 lít/can	2 Can/ 1 tháng
6	Nước xịt phòng Lymo 350ml/lọ	25 Lọ/ 1 tháng
7	Xà phòng rửa tay Libuoy 90g/bánh	110 Bánh/ 1 tháng
8	Xăng dùng cắt cỏ	15 Lít/ 1 tháng
9	Xà phòng Omo	14 Kg/ 1 tháng
10	Nước tẩy trắng Javen	35 Lít/ 1 tháng
11	Phân đạm đầu trâu	30 Kg/ 1 tháng
12	Thuốc trừ rệp sáp bọ trĩ bù lạch Movento 150OD (100ml)	2 Chai/ 1 tháng

3.6. Yêu cầu về dụng cụ:

Nhà thầu cung cấp danh mục, số lượng dụng cụ được huy động để thực hiện gói thầu theo danh mục cụ thể tại bảng dưới đây:

Stt	Nội dung	Số lượng tối thiểu cần có
1	Cây lau sàn ướt bản 60cm, cán inox dài 1,55m	24 Cây/ 3 tháng
2	Miếng lau nhà thay thế bản 60cm	24 Miếng/ 3 tháng
3	Cây lau sàn khô bản 90cm, cán inox 1,45m	24 Cây/ 3 tháng
4	Cây lau kính cán dài 2m	24 Cây/ 24 tháng
5	Miếng lau nhà thay thế bản 90cm	24 Miếng/ 3 tháng
6	Xô + vắt làm vệ sinh	24 Bộ/ 12 tháng
7	Cây lau kính cán dài 2m	24 Cây/ 3 tháng
8	Bộ gạt kính lưới cao su 35cm	24 Bộ/ 3 tháng
9	Xèng hút rác cán dài	25 Cái/ 12 tháng
10	Bàn chải chuyên dụng cho toilet	110 Cái/ 6 tháng
11	Bàn chải nhựa chà sàn	24 Cái/ 6 tháng

Stt	Nội dung	Số lượng tối thiểu cần có
12	Thụt cao su 15cm	6 Cái/ 6 tháng
13	Dây thông tắc 10m	6 Cái/ 6 tháng
14	Cây lau màng nhện đa năng cán 3m	24 Cái/ 12 tháng
15	Chổi nhựa	105 Cái/ 3 tháng
16	Chổi quét nhà	24 Cái/ 6 tháng
17	Rễ thanh hao + cán	9 Cái/ 1 tháng
18	Liềm cắt cỏ	7 Cái/ 4 tháng
19	Túi ni lông tự phân hủy loại 5 kg	25 Kg/ 1 tháng
20	Biển báo sàn ướt	24 Cái/ 24 tháng
21	Giấy vệ sinh có lõi, loại 3 lớp	1000 Cuộn/ 1 tháng
22	Túi ni lông tự phân hủy loại 20 kg	55 Kg/ 1 tháng
23	Túi ni lông tự phân hủy loại 5 kg	30 Kg/ 1 tháng
24	Khăn trắng vệ sinh bằng 25x25cm	200 Cái/ 1 tháng
25	Khăn lau đa năng (kích thước: 30x35m)	50 Cái/ 1 tháng
26	Phốt cọ xanh (12,5x15) cm	50 Cái/ 1 tháng
27	Lưỡi dao cạo (rọc giấy) 18cm	24 Hộp/ 12 tháng
28	Bình xịt phun sương 2l	7 Chiếc/ 12 tháng
29	Kéo cắt tỉa cây cảnh chuyên dụng	7 Chiếc/ 12 tháng
30	Cưa cầm tay cây cảnh	7 Chiếc/ 12 tháng
31	Bình phun thuốc sâu bằng điện 20L	2 Chiếc/ 12 tháng
32	Ống nhựa mềm tưới nước	320 Md/ 12 tháng

3.7. Yêu cầu về bảo hộ lao động:

Stt	Nội dung	Số lượng tối thiểu cần có
1	Quần áo BHLĐ có in logo	35 Bộ/ 6 tháng
2	Găng tay cao su loại dài	25 Đôi/ 1 tháng
3	Găng tay lao động	10 Đôi/ 1 tháng
4	Khẩu trang bảo hộ lao động	35 Cái/ 1 tháng
5	Ủng cao su	35 Đôi/ 12 tháng

3.8. Yêu cầu về máy móc (khấu hao trong 36 tháng):

Stt	Nội dung	Số lượng tối thiểu cần có
1	Máy hút bụi công nghiệp (dung tích ≥ 30 lít, công suất $\geq 2400W$)	2 Cái/ 36 tháng
2	Máy chà sàn (công suất $\geq 1100W$)	1 Cái/ 36 tháng
3	Máy phun áp lực (công suất $\geq 2900W$)	1 Cái/ 36 tháng
4	Máy cắt cỏ (1300W)	2 Cái/ 36 tháng

3.9. Yêu cầu về chất lượng đầu ra:

- Có đề xuất giải pháp kỹ thuật cung cấp dịch vụ đáp ứng yêu cầu đầu ra.
- Yêu cầu về chất lượng đầu ra như sau:

Hạng mục công việc	Yêu cầu chất lượng đầu ra cụ thể
1. Hệ thống cửa, mặt sàn, hành lang, lan can hành lang, lối đi lại giữa các tòa nhà	
Hệ thống cửa	<ul style="list-style-type: none"> - Cửa ra vào: Tay nắm sạch, cửa không có vết tay, khe gờ cửa không có bụi. - Cửa gỗ: Khe, gờ cửa không có bụi, không có vết bẩn bám. - Cửa sổ, chớp: Khe, các viền gờ, song cửa không có bụi, không có vết bám. - Cửa kính khung nhôm (sắt): Kính không có vết, Không có vết nước tại gờ cửa, khung nhôm không bụi, sáng đều, không có vết lau. - Cửa kính: Kính sạch, sáng, không có vết nước đọng trên kính và tại khe cửa, không có sợi bông, không vết tay.
Mặt sàn, hành lang, lan can hành lang, lối đi lại giữa các tòa nhà	<ul style="list-style-type: none"> - Mặt sàn sạch đều, không bụi, không vết chân, không vết lau, không vết bẩn nơi góc khuất, dưới bình cứu hỏa hay các đồ đạc có thể nhắc lên vệ sinh. - Sàn ceramic: Mạch gạch sạch, khô ráo, không có vết bẩn bám nặng, không vết bã kẹo cao su, không mùi tanh. - Sàn trải thảm: Mặt thảm sạch đều, không rác nổi, không vết bẩn loang, không bã kẹo cao su. - Sàn khu vệ sinh: Mạch gạch sạch, khô ráo, không có vết bẩn bám, hệ thống thoát nước sàn không bị tắc.
2. Nhà vệ sinh/trang thiết bị vệ sinh	
Hệ thống bồn cầu, tiểu cầu, bồn tắm	<ul style="list-style-type: none"> - Bên ngoài: Sạch, khô, không có bụi, không vết bẩn bám - Trong lòng: Không có rác đọng, cặn đá vôi, không có mùi hôi - Nắp bồn cầu: Cả mặt trên và mặt dưới nắp bồn cầu không có bụi và vết bẩn. Đặc biệt chú ý đến đoạn nối giữa bộ ngồi

Hạng mục công việc	Yêu cầu chất lượng đầu ra cụ thể
	và bồn cầu, vị trí đầu ra của ống thoát nước và chân bồn cầu nơi có các ốc vít bắt xuống.
Thiết bị xả nước	- Cần gạt của thiết bị xả nước, bể nước gắn thấp và ống thoát nước của bồn cầu hoặc tiêu nam không có bụi và vết bẩn. - Các phần còn lại của hệ thống (bể nước gắn cao) phải sạch sẽ.
Vách ngăn tường	- Không có bụi và vết bẩn. - Khung cửa, vách ngăn không có bụi và vết bẩn. - Đặc biệt chú ý tới phần đường chỉ dính kèm giữa vách ngăn và khung vách ngăn.
Gương	- Không có vết bụi và vết bẩn. - Các vết gây ra trong quá trình dọn dẹp được coi là thiếu sót.
Bồn rửa tay/Bàn đá	- Không có bụi và vết bẩn. - Vòi nước không có vết bẩn. - Không có tóc, rác trên lỗ thoát nước. - Ống thoát nước không có bụi bẩn bám. - Lòng chậu phải sạch sẽ, không bụi bẩn hoặc cặn bã bám.
Máy sấy tay	- Không có bụi và vết bẩn
Khay đựng giấy vệ sinh	- Phía ngoài ngăn giấy không có bụi, bẩn. - Giấy vệ sinh luôn cung cấp đầy đủ
Hộp khay đựng xà phòng	- Không có bụi và vết bẩn. - Cung cấp xà phòng rửa tay khi hết
Thùng rác	- Thùng rác được lót nilong. - Thay rác hàng ngày hoặc khi cần thiết. - Làm sạch thùng rác, nắp thùng rác.
3. Các phòng làm việc của Ban Giám hiệu, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Công đoàn	
Bề mặt cửa/ khung cửa/tay co thủy lực	- Không có bụi, vết bụi.
Sàn	- Mặt sàn không có bụi, vết bụi. - Sàn có mặt thảm: Không có vết bẩn được nhìn thấy.
Tường/vách ngăn	- Không có bụi, vết bụi. - Khung vách ngăn/vách ngăn không có bụi hoặc vết bẩn.
Phào chân tường	- Không để vết bẩn nhìn thấy được.
Kính/cửa sổ	- Có thể có vết bẩn nhỏ.
Rèm cửa sổ	- Không có bụi, vết bụi.
Đồ đạc /nội thất	- Ghế ni, ghế da, ghế gỗ: Không vết bẩn bám, không mùi hôi. - Cốc chén, bàn ghế các phòng đảm bảo ngay ngắn, sạch sẽ.

Hạng mục công việc	Yêu cầu chất lượng đầu ra cụ thể
	- Bàn làm việc: Mặt bàn và xung quanh sạch không bụi, không vết bẩn, rác nổi. - Công tắc, bảng chỉ dẫn: Không có bụi, vết bẩn.
Quạt thông gió	- Không có bụi và vết bẩn
Thùng đựng giấy rác	- Được lót túi nilong. - Không có rác bừa bãi trên sàn nhà. - Không có bùn đất bên trong và bên ngoài.
Trần nhà	- Không có bụi bám, không màng nhện
4. Hệ thống các phòng hội thảo, phòng họp, Hội trường A8	
Bề mặt cửa/ khung cửa/tay co thủy lực	- Không có bụi, vết bụi.
Sàn	- Mặt sàn không có bụi, vết bụi. - Sàn có mặt thảm: Không có vết bẩn được nhìn thấy.
Tường/vách ngăn	- Không có bụi, vết bụi. - Khung vách ngăn/vách ngăn không có bụi hoặc vết bẩn.
Phào chân tường	- Không để vết bẩn nhìn thấy được.
Kính/cửa sổ	- Có thể có vết bẩn nhỏ.
Rèm cửa sổ	- Không có bụi, vết bụi.
Đồ đạc /nội thất	- Ghế nỉ, ghế da, ghế gỗ: Không vết bẩn bám, không mùi hôi - Công tắc, bảng chỉ dẫn: Không có bụi, vết bẩn. - Loa, đài, micro, tivi: Không có bụi, vết bẩn.
Cuộn dây vòi cứu hoả/Bình cứu hoả	- Có thể xuất hiện một số vết bẩn nhỏ
Thùng đựng giấy rác	- Được lót túi nilong. - Không có rác bừa bãi trên sàn nhà. - Không có bùn đất bên trong và bên ngoài.
Giẻ lau bảng	- Cung cấp giẻ lau bảng, giẻ lau bảng luôn sạch sẽ.
Đóng mở cửa phòng họp	- Đóng mở cửa phòng họp theo lịch và theo yêu cầu. - Kiểm tra tắt các thiết bị điện khi trống tiết hoặc hết giờ.
Trần nhà	- Không có bụi bám, không màng nhện
5. Hệ thống các phòng học	
Bề mặt cửa/ khung cửa/tay co thủy lực	- Không có bụi, vết bụi.
Sàn	- Mặt sàn không có bụi, vết bụi. - Sàn có mặt thảm: Không có vết bẩn được nhìn thấy.
Tường/vách ngăn	- Không có bụi, vết bụi. - Khung vách ngăn/vách ngăn không có bụi hoặc vết bẩn.
Phào chân tường	- Không để vết bẩn nhìn thấy được.

Hạng mục công việc	Yêu cầu chất lượng đầu ra cụ thể
Kính/cửa sổ	- Có thể có vết bẩn nhỏ.
Rèm cửa sổ	- Không có bụi, vết bụi.
Đồ đạc /nội thất	- Bàn ghế sinh viên: Mặt bàn và xung quanh sạch không bụi, không vết bẩn, rác nổi. - Công tắc, bảng chỉ dẫn: Không có bụi, vết bẩn. - Quạt treo tường, quạt trần: Có thể có vết bẩn nhỏ. - Loa, đài, micro, tivi: Không có bụi, vết bẩn.
Công tắc/Bảng chỉ dẫn	- Không có bụi và vết bẩn
Cuộn dây vòi cứu hoả/Bình cứu hoả	- Có thể xuất hiện một số vết bẩn nhỏ
Thùng đựng giấy rác	- Được lót túi nilong. - Không có rác bừa bãi trên sàn nhà. - Không có bùn đất bên trong và bên ngoài.
Giẻ lau bảng	- Cung cấp giẻ lau bảng, giẻ lau bảng luôn sạch sẽ.
Đóng mở cửa phòng học	- Mở đóng cửa phòng học theo thời khóa biểu. - Kiểm tra tắt các thiết bị điện khi trống tiết hoặc hết giờ.
Trần nhà	- Không có bụi bám, không màng nhện
6. Cầu thang bộ/lan can cầu thang/thang máy	
Khu thang bộ/ thoát hiểm	- Sàn sạch không có rác nổi, không bụi hoặc vết bẩn.
Lan can, tay vịn cầu thang	- Luôn sạch sẽ, không để bụi bẩn bám.
Thang máy	- Cửa ngoài, bên trong thang sạch sẽ không bụi bẩn, vết bẩn, vân tay. - Sàn không bã kẹo cao su. - Bàn phím sạch. - Các vách bên trong thùng thang và bảng điều khiển không có bụi và vết bẩn.
7. Khu vực cảnh quan/ Lề đường, lối đi, vỉa hè đi bộ	
	- Không có rác nổi (lá cây, cành cây khô/rác vô cơ - chất thải rắn) vương vãi, khô ráo. - Vườn hoa, bồn hoa, bồn cây không có cỏ dại và cây chết khô. - Cây cảnh cắt tỉa định kỳ đảm bảo luôn giữ được kiểu dáng ban đầu của cây. - Cây, hoa, cỏ được tưới nước, chăm bón đều đặn, đúng kỹ thuật đảm bảo xanh tốt theo mùa và chu kỳ sinh trưởng của cây, hoa, cỏ.

Hạng mục công việc	Yêu cầu chất lượng đầu ra cụ thể
	<ul style="list-style-type: none"> - Cắt cỏ dưới 5cm. - Không để đọng vũng nước, vũng bùn trên bề mặt sân trường.
8. Các yêu cầu về thu gom rác thải	
	<ul style="list-style-type: none"> - Thùng rác phải có nắp đậy, được thu gom theo qui định hoặc khi cần. - Ngoài thùng rác phải được vệ sinh sạch sẽ. - Thùng rác được lót túi nilong theo qui định. - Phân loại và thu gom và vận chuyển mỗi ngày 01 lần. - Các phương tiện vận chuyển phải được vệ sinh sạch sẽ. - Vận chuyển, tập kết rác đúng nơi qui định, không rơi vãi. - Không được để chất thải lỏng chảy trên đường vận chuyển, nếu có phải lau xử lý ngay.
9. Hệ thống âm thanh, ánh sáng, điều hòa không khí và trang trí khánh tiết	
	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống âm thanh, ánh sáng và điều hòa không khí tại các phòng họp A1, hội trường A8 cũng như âm thanh di động phục vụ chào cờ phải luôn trong tình trạng hoạt động tốt, đủ điều kiện để phục vụ cho các lễ hội, hội nghị, hội họp. - Băng rôn, khẩu hiệu, tít chữ luôn được hoàn thiện theo đúng yêu cầu của các đơn vị trước các cuộc hội họp, hội nghị. - Triển khai bảo trì - bảo dưỡng theo đúng kế hoạch của Nhà trường và khi có yêu cầu đột xuất.

3.10. Các yêu cầu khác:

- Nhà thầu cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc bảo vệ tài sản, nguyên vật liệu và máy móc thiết bị đưa vào sử dụng cho việc thực hiện gói thầu. Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng có xảy ra bất kỳ tổn thất hay hư hỏng nào đối với tài sản chung, người lao động, nguyên vật liệu, máy móc thiết bị thì Nhà thầu phải tự sửa chữa, bồi thường bằng chính chi phí của mình.

- Nhà thầu cam kết nếu để xảy ra sự cố về vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động trong quá trình thực hiện hợp đồng do lỗi của nhà thầu thì nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về các sự việc xảy ra.

- Nhà thầu cam kết nếu để xảy ra sự cố, làm chậm tiến độ hoặc vi phạm pháp luật do lỗi của nhà thầu trong quá trình thực hiện hợp đồng, làm ảnh hưởng đến uy tín của Chủ đầu tư/Bên mời thầu thì phải bồi thường cho Chủ đầu tư/Bên mời thầu 100% giá trị thiệt hại.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;

2. Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

- Hàng ngày, tuần, tháng Chủ đầu tư sẽ cử đơn vị thuộc Trường kiểm tra thường xuyên hoặc đột xuất. Trong quá trình kiểm tra Chủ đầu tư sẽ yêu cầu giám sát của nhà thầu đi cùng các bên sẽ tiến hành kiểm tra lập biên bản về chất lượng dịch vụ do nhà thầu thực hiện. Căn cứ các biên bản kiểm tra để tiến hành thanh toán cho nhà thầu theo từng tháng. Trong trường hợp giám sát vắng mặt thì phải đồng ý với kết quả kiểm tra của Chủ đầu tư, nếu giám sát vắng mặt quá 03 lần Chủ đầu tư sẽ xem xét chấm dứt hợp đồng.

- Ngoài ra hàng tháng quản lý cấp phòng của Chủ đầu tư sẽ độc lập tiến hành đánh giá chất lượng thực hiện dịch vụ của Nhà thầu. Bảng đánh giá được xếp loại theo mức độ: Hoàn thành công việc; Không hoàn thành công việc, nếu nhà thầu bị đánh giá 03 tháng về chất lượng thực hiện dịch vụ ở mức “Không hoàn thành nhiệm vụ” Chủ đầu tư có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng để thay đổi đơn vị cung cấp dịch vụ khác.

Quy định mức độ đánh giá hoàn thành công việc

STT	Hạng mục công việc	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Phương pháp giám sát	Phương pháp đánh giá xếp loại hoàn thành công việc
1	Hệ thống cửa, mặt sàn, hành lang, lan can hành lang, lối đi lại giữa các tòa nhà	Đạt đầy đủ các yêu cầu chất lượng đầu ra theo mục 3.9 của chương này	Kiểm tra tại chỗ	<p>- Nhà thầu được đánh giá “hoàn thành công việc” khi khối lượng công việc hoàn thành đạt $\geq 91\%$ yêu cầu chất lượng đầu ra</p> <p>- Nhà thầu được đánh giá “không hoàn thành công việc” khi khối lượng công việc hoàn thành đạt $< 90\%$ yêu cầu chất lượng đầu ra</p>
2	Nhà vệ sinh/trang thiết bị vệ sinh		Kiểm tra tại chỗ	
3	Các phòng làm việc của Ban Giám hiệu, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Công đoàn		Kiểm tra tại chỗ	
4	Hệ thống các phòng hội thảo, phòng họp, Hội trường A8		Kiểm tra tại chỗ	
5	Hệ thống các phòng học, phòng thí nghiệm		Kiểm tra tại chỗ	
6	Cầu thang bộ/lan can cầu thang/ thang máy		Kiểm tra tại chỗ	